

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Lương Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Lý Văn Đ, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 27 tháng 3 năm 1993 tại huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã G, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C (sinh năm 1968) và bà Hoàng Thị V2 (sinh năm 1964); có vợ là Ma Thị L sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 98/2019/HS-ST ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong phần hình phạt ngày 02/3/2021, chưa chấp hành phần trách nhiệm dân sự, chưa được xóa án tích; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2021, tạm giam từ ngày 06/8/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Ma Văn H1; sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn N1, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hứa Xuân N2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Đ nghiện chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 01/8/2021, Lý Văn Đ một mình đi xe khách từ nhà tại thôn Q, xã G, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn đến thôn T1, xã T2, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn với mục đích đi mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, Lý Văn Đ đi bộ vào sân chùa T1 gặp người đàn ông tên H2, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 170cm, dáng người gầy (không rõ họ, địa chỉ) mua 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng được 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa cục ma túy màu trắng. Lý Văn Đ cất số ma túy vào túi quần đang mặc trên người rồi đón xe khách về nhà. Tại nhà, Lý Văn Đ mở túi ma túy vừa mua được lấy một ít ra để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Lý Văn Đ cất túi nilon chứa cục ma túy vào túi quần bên trái đang mặc. Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 03/8/2021, Lý Văn Đ chia nhỏ ma túy từ cục ma túy mua được để sử dụng khoảng 11 lần. Sau mỗi lần sử dụng, Lý Văn Đ đều cất túi nilon chứa cục ma túy vào túi quần bên trái đang mặc, luôn mang theo bên người vì chưa tìm được địa điểm cất giấu thích hợp. Khoảng 06 giờ ngày 03/8/2021, Lý Văn Đ một mình sang nhà anh Ma Văn H1 (sinh năm 1999, trú tại: thôn N1, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn) mượn xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.**, để sử dụng đi lại, Ma Văn H1 đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Lý Văn Đ điều khiển xe đến nhà Hứa Xuân N2 (sinh năm 1992, trú tại: Thôn Q, xã G, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn) đón Hứa Xuân N2 đến thôn T3, xã H3, huyện V1 chơi. Khi đến khu vực thôn H4, xã H3, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Lý Văn Đ: 01 (một) túi nilon màu trắng chứa cục, chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì ghi chữ “QT Lý Văn Đ”; số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.**, đã qua sử dụng; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tím đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL.

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Lý Văn Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 280/KL-PC09 ngày 06/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất cục, bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 9,651 gam (đã trừ bì)”.

Tại Kết luận giám định số 411/KLGD-PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cơ quan điều tra, anh Hứa Xuân N2 trình bày: Ngày 03/8/2021, anh đang ở nhà thì Lý Văn Đ đến rủ đi chơi nhà bạn ở thôn T3, xã H3, trên đường đi không gặp ai, không dừng lại, khi đi đến khu vực thôn H4, xã H3 thì bị Công an

kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lý Văn Đ tàng trữ một gói ma túy. Hứa Xuân N2 không biết Lý Văn Đ tàng trữ ma túy cho đến khi cơ quan Công an kiểm tra; Hứa Xuân N2 được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, anh Ma Văn H1 trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.** là của anh, Lý Văn Đ là anh rể, ngày 03/8/2021, Lý Văn Đ mượn xe để đi lại; anh không biết việc Lý Văn Đ tàng trữ ma túy, anh đề nghị xin lại chiếc xe để có phương tiện đi lại và đề nghị xét xử vắng mặt anh.

Tại Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.** là của anh Ma Văn H1 là em vợ bị cáo; ngày 03/8/2021, bị cáo mượn xe để đi lại; anh Ma Văn H1 không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy, đề nghị trả lại chiếc xe cho anh Ma Văn H1.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn Đ từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói, trả lại cho bị cáo 01 (một) thẻ căn cước công dân, 01 (một) điện thoại di động bên trong lắp 01 (một) sim và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; trả lại cho anh Ma Văn H1 01 (một) xe mô tô. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ theo khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 03/8/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Công an xã H3, huyện V1 làm nhiệm vụ tại thôn H4, xã H3, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Lý Văn Đ có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy Heroine có khối lượng 9,651 gam với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/11/2019, Tòa án huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; đã chấp hành phần án phí, chấp hành xong phần hình phạt ngày 02/3/2021, chưa chấp hành phần dân sự, chưa được xóa án tích; lần phạm tội này là tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 14/9/2021 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì và toàn bộ các vỏ bao gói, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không sử dụng được. Đối với số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Văn Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tím đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL, là giấy tờ, tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.**, đã qua sử dụng; quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Ma Văn H1, anh Ma Văn H1 không biết việc bị cáo sử dụng xe tàng trữ ma túy trong người, nên trả lại xe cho anh Ma Văn H1.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với anh Ma Văn H1, Hứa Xuân N2 không biết việc bị cáo tàng trữ ma túy trong người nên không có căn cứ xử lý.

[13] Đối với người đàn ông tên H2 bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (9,456 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì niêm phong ghi chữ “QT Lý Văn Đ” và toàn bộ các vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lý Văn Đ:

+ Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng;

+ 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Lý Văn Đ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen tím đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL.

3.3. Trả lại cho anh Ma Văn H1: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12V1-153.**, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V1, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến VA;
- UBND xã G, H. V1; T. LS;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh